

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO -
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ
DUNG QUẤT VÀ CÁC KHU CÔNG
NGHIỆP QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01-QCPH/SGDĐT-BQL

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa Sở Giáo dục và Đào tạo - Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tăng cường hợp tác đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực qua đào tạo cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014;

Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án chuyển giao một phần chức năng, nhiệm vụ, biên chế, nhân sự, tài chính, tài sản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý;

Nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp, triển khai thực hiện phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề, gắn đào tạo với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, tạo sự đồng thuận trong công tác hoạt động chung, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi thống nhất ký kết Quy chế phối hợp công tác giai đoạn năm 2025-2030, với những nội dung trọng tâm như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế này nhằm tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp giữa cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi trong tổ chức đào tạo nghề gắn giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động có kỹ năng nghề, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và phát huy thế mạnh nguồn lực lao động vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục sự lãng phí nguồn nhân lực lao động, tạo nguồn thu

nhập, làm giàu cho người lao động, gia đình, phát triển cộng đồng - xã hội, góp phần giảm nghèo bền vững, nâng cao cuộc sống, giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp và tăng cường an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định những nguyên tắc, nội dung và phương thức phối hợp để triển khai thực hiện trong tổ chức đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

2. Quy chế này áp dụng đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

3. Hoạt động phối hợp trong Quy chế này bao gồm:

a) Phối hợp gắn kết các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, thu hút người học nghề, tuyển dụng người lao động qua đào tạo nghề và tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp trong công tác đẩy mạnh các hoạt động cung ứng nguồn nhân lực qua đào tạo cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, kịp thời cung cấp các thông tin về tuyển dụng tại các doanh nghiệp để hỗ trợ, tư vấn giới thiệu việc làm cho người học nghề sau khi tốt nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm tính thống nhất và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

2. Việc phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi đơn vị và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Nội dung thông tin, trao đổi phải rõ ràng cụ thể, kịp thời và thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan. Việc sử dụng thông tin phải đúng theo quy định của quy chế này.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, thư điện tử theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

2. Tổ chức các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất; tổ chức tọa đàm, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết,...

3. Cử nhân sự phối hợp:

a) Khi phát sinh công việc cần phối hợp, bên yêu cầu phối hợp có thể đề nghị cử nhân sự tham gia phối hợp. Văn bản đề nghị gồm: mục đích, nội dung, yêu cầu phối hợp, cách thức phối hợp. Cơ quan, đơn vị được đề nghị phối hợp có trách nhiệm cử nhân sự theo đúng yêu cầu và tạo điều kiện để nhân sự được cử tham gia phối hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Trường hợp bên được đề nghị phối hợp không cử được nhân sự tham

gia phối hợp theo yêu cầu thì phải có văn bản trả lời, trong đó nêu rõ lý do.

4. Đối với các yêu cầu phối hợp đột xuất để đảm bảo kịp thời công tác, lãnh đạo các cơ quan có thể trao đổi trực tiếp thông qua gặp gỡ, điện thoại, thư điện tử công vụ nhưng sau đó phải thực hiện bằng văn bản.

5. Các hình thức phối hợp khác trên cơ sở thống nhất giữa các cơ quan.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 5. Phối hợp gắn kết các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, thu hút người học nghề, tuyển dụng học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp và tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn tỉnh

1. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động, thực hiện các biện pháp đồng hành cùng doanh nghiệp; phối hợp, liên kết chặt chẽ để doanh nghiệp, chú trọng tới những biện pháp mang tính chiến lược dài hạn về lao động để đảm bảo cho các hoạt động đào tạo nghề đáp ứng được nhu cầu của người sử dụng lao động và giải quyết việc làm.

2. Hướng dẫn, tuyên truyền cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội trong việc tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp; phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong quá trình đào tạo, đánh giá và tuyển dụng lao động; cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của doanh nghiệp theo ngành, nghề, lao động hàng năm; thực hiện đầy đủ trách nhiệm thỏa thuận trong hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo theo phương châm lấy chất lượng và hiệu quả đào tạo là mục tiêu hàng đầu; việc đào tạo phải gắn với tuyển dụng, việc làm. Đào tạo phải đảm bảo chất lượng, cơ cấu nghề nghiệp và trình độ đào tạo đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng việc làm của doanh nghiệp và thị trường lao động. Phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp cùng tham gia tuyển sinh theo nhu cầu lao động của doanh nghiệp. Ký kết hợp tác với các doanh nghiệp trong công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo gắn với giải quyết việc làm sau tốt nghiệp cho người học thông qua các hợp đồng liên kết đào tạo với doanh nghiệp; đặt hàng đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp.

4. Phân công nhân sự, cán bộ cụ thể phụ trách, theo dõi việc thực hiện gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Chủ động tiếp cận, truyền thông và thiết lập các kênh thông tin về hợp tác với các doanh nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp về năng lực đào tạo và cung ứng nhân lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cũng như về chính sách hỗ trợ của Nhà nước, địa phương cho doanh nghiệp khi tham gia các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhiều nhân lực lao động kỹ thuật.

Điều 6. Phối hợp triển khai thực hiện tốt và hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và đào tạo lại cho lực lượng lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp

1. Thực hiện công tác tuyên truyền các chính sách pháp luật giáo dục nghề nghiệp; cung cấp đầy đủ và phổ biến rộng rãi thông tin, số liệu về thị trường lao động dưới nhiều hình thức đa dạng như: Cổng thông tin điện tử, bản tin, website, trên các phương tiện thông tin đại chúng... để người lao động, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nhu cầu khai thác, sử dụng, tạo cơ sở dự báo nhu cầu đào tạo nghề.

2. Tiếp tục tổ chức và đa dạng các hình thức tổ chức “Ngày Hội hướng nghiệp - Tư vấn tuyển sinh – Giới thiệu việc làm” tại các địa phương cho đối tượng là các em học sinh lớp 9, lớp 12 và người lao động, nhất là khu vực miền núi, tạo cầu nối cho người có nhu cầu học nghề với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, góp phần hỗ trợ hiệu quả cho công tác tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp.

3. Lòng ghép hoạt động tuyên truyền về học nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người dân đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Ưu tiên hỗ trợ thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp vào làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi chịu trách nhiệm chỉ đạo hệ thống của mỗi bên tổ chức thực hiện các nội dung công tác phối hợp; cụ thể các bên có trách nhiệm:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND cấp địa phương tổ chức thực hiện tốt các nội dung phối hợp đề ra trong Quy chế này.

b) Thực hiện rà soát, cung cấp thông tin tuyển sinh những ngành, nghề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với sở, ban ngành liên quan thiết lập hệ thống báo cáo nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề nghiệp với dự báo thị trường lao động làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp xây dựng kế hoạch hợp tác trong đào tạo, tuyển dụng; đồng thời, làm đầu mối liên kết giữa các cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp để đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo theo địa chỉ để người lao động sau khi tốt nghiệp ra trường được tuyển dụng vào làm việc ngay tại các doanh nghiệp.

c) Chỉ đạo đẩy mạnh truyền thông với các doanh nghiệp về hoạt động giáo dục nghề nghiệp, các chính sách của Nhà nước đối với doanh nghiệp khi tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

d) Chủ trì đẩy mạnh công tác tổ chức định hướng nghề nghiệp tại các Trường THPT, THCS trên địa bàn tỉnh, có sự tham gia của Ban Quản lý, các Trường, cơ sở đào tạo, chính quyền địa phương và mời doanh nghiệp có quy mô lớn, nhu cầu tuyển dụng số lượng nhiều, tham gia tư vấn.

đ) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo quản lý, cung cấp đầy đủ năng lực đào tạo, chủ động phối hợp với Ban Quản lý để tiếp cận thông tin nhu cầu tuyển dụng để kịp thời kết nối doanh nghiệp đào tạo ra có việc làm. Từ đó, tạo uy tín cho cơ sở đào tạo và thu hút học sinh tham gia đào tạo nghề trong thời gian đến.

e) Chủ trì tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác phối hợp kết nối đào tạo, định hướng nghề nghiệp của doanh nghiệp

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Phối hợp với các ngành chức năng, doanh nghiệp trong việc tổ chức các hoạt động xúc tiến, tiếp xúc với doanh nghiệp trên địa bàn quản lý để triển khai các hoạt động phối hợp có tổ chức đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực qua đào tạo,...

b) Hàng năm tổng hợp thông tin về nhu cầu đào tạo sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động để có cơ sở giúp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp; đồng thời, hỗ trợ kết nối, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp.

c) Cung cấp năng lực đào tạo của các Trường, các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh cho nhà đầu tư khi nhà đầu tư đến làm việc, tìm hiểu để đầu tư hoặc đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm kết nối thông tin về công tác đào tạo cung ứng nguồn nhân lực.

d) Phối hợp trong việc tổ chức Hội nghị Sơ kết, tổng kết công tác phối hợp đào tạo, định hướng nghề nghiệp và giải quyết việc làm.

đ) Chia sẻ thông tin nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn đến các Trường, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, chính quyền cơ sở,... để phối hợp trong công tác tuyển dụng và giải quyết việc làm,...

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được tổ chức thực hiện thống nhất giữa Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi giai đoạn năm 2025-2030 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các bên thống nhất phân công phòng, ban của cơ quan mình làm thường trực, đầu mối theo dõi, tổng hợp, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá kết quả phối hợp thực hiện các nội dung tại Quy chế và báo cáo lãnh đạo các cơ

phối hợp thực hiện các nội dung tại Quy chế và báo cáo lãnh đạo các cơ quan.
Cụ thể:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo: Phân công Phòng chuyên môn theo dõi lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (Phòng Chính trị tư tưởng và Giáo dục Chuyên nghiệp - Thường xuyên).

b) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi: Phân công Phòng Quản lý Doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, tùy theo tình hình thực tế sẽ cùng nhau bàn bạc và đề ra giải pháp hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp tình hình thực tiễn./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Thái

**BAN QUẢN LÝ KKT DUNG QUẤT VÀ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP QUẢNG NGÃI
TRƯỞNG BAN**



Trần Văn Mẫn

Nơi nhận:

- | | |
|--|----------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; - UB MTTQ VN tỉnh; - UBND tỉnh; - Ban Dân vận và Tuyên giáo Tỉnh ủy; - Các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế; - Tỉnh Đoàn; - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các trường đại học trên địa bàn tỉnh; - Các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh; - Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; - Lãnh đạo Sở GD&ĐT; - Lãnh đạo BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; - Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT; - Các phòng chuyên môn trực thuộc BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; - Lưu: VT: Sở GD&ĐT, BQL KKT Dung Quất. | <p>(để báo cáo);</p> |
|--|----------------------|

